

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Tây Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 06/TB-TLVA ngày 20 tháng 5 năm 2025, về việc “Tranh chấp liên quan đến hoạt động của công ty, đòi tiền góp vốn”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Trần Văn T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số F T, phường L, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH L2.

Địa chỉ trụ sở: Số B N, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Ngọc L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1960.

2. Bà Đặng Thị L1, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Số B N, phường L, tỉnh Tây Ninh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH L2 do ông Lê Ngọc L đại diện có nghĩa vụ cung cấp cho ông Trần Văn T các tài liệu bao gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025;

- Báo cáo tài chính từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025;

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025;
- Báo cáo công tác của Hội đồng thành viên từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025;
- Biên bản họp và Nghị quyết của Hội đồng thành viên từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025;
- Danh sách các thành viên góp vốn hiện hành;
- Bảng kê khai chi tiết nộp thuế từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025;
- Báo cáo lợi nhuận của công ty từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025 sau khi công ty đã nộp đủ thuế và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Điều lệ Công ty.

(Các tài liệu trên các bên đã thực hiện việc giao nhận xong)

2. Ông Lê Ngọc L và bà Đặng Thị L1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho ông Trần Văn T số tiền 325.000.000đồng, phương thức thanh toán được thực hiện cụ thể như sau:

Lần 1: ông Lê Ngọc L và bà Đặng Thị L1 trả cho ông Trần Văn T số tiền 75.000.000đồng vào ngày 31 tháng 7 năm 2025.

Lần 2: ông Lê Ngọc L và bà Đặng Thị L1 trả cho ông Trần Văn T số tiền 250.000.000đồng vào ngày 31 tháng 12 năm 2025.

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Trong trường hợp ông Lê Ngọc L và bà Đặng Thị L1 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền đúng thời hạn thì ông Lê Ngọc L và bà Đặng Thị L1 phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án với mức lãi suất 20%/năm tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về án phí: Miễn án phí cho ông Lê Ngọc L và bà Đặng Thị L1 do thuộc đối tượng người cao tuổi.

Ông Trần Văn T không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Trần Văn T số tiền 3.000.000đồng tạm ứng án phí ông Trần Văn T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000539 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Nga